

Số: 34/KH-THCS

Hồng Sơn, ngày 05 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Rà soát chương trình và xây dựng dự thảo Kế hoạch giáo dục

Năm học: 2021 – 2022

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số 7608/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2009 của Bộ GD&ĐT về khung phân phối chương trình THCS, THPT năm học 2009-2010;

Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học cấp THCS, THPT;

Công văn số 209/PGD&ĐT ngày 06/07/2020 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai dạy và học tiếng Anh lớp 6 Chương trình 10 năm từ năm học 2020 – 2021 (triển khai Công văn số 1358/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 29/6/2020 của Sở GD&ĐT).

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT “về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018”;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT “về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường”;

Công văn số 302/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 04/02/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; và Cv [Số: 63/PGD&ĐT](#), ngày 12 tháng 3 năm 2021 của PGD, V/v triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của nhà trường, bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp trung học cơ sở (CT DDPT 2018) linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và cơ sở giáo dục.

2. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

II. ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, biên chế năm học, khung chương trình môn học và các qui định trên, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch môn học theo định hướng đổi mới sau:

1. Đổi mới về phương pháp dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn

Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn cuộc sống.

Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM: Science - Technology - Engineering – Mathematic) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

2. Đổi mới về kiểm tra đánh giá

Vận dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Kiểm tra, đánh giá không chỉ tập trung vào việc xem học sinh học cái gì mà quan trọng hơn là kiểm tra học sinh đó học như thế nào, có biết vận dụng không; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối

với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

3. Các bước xây dựng kế hoạch giáo dục (phụ lục 1)

3.1. Đối với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (lớp 7, 8, 9)

Dựa vào Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học cấp THCS, THPT (đối với 10 môn học: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân) và Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông (đối với các môn học: Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật và tiếng Anh chương trình 7 năm).

- Rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và xử lý sao cho trong phạm vi cấp học không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không còn phù hợp mục tiêu giáo dục của chương trình hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; những nội dung trong SGK sắp xếp chưa hợp lý; những nội dung không phù hợp với địa phương.

- Cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học mới, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế nhà trường.

Trong kế hoạch giáo dục, khuyến khích xây dựng các nội dung:

- Chủ đề dạy học, tích hợp (bao gồm các nội dung dạy học chưa được xây dựng trong chương trình các môn học hiện hành). Chủ đề dạy học, tích hợp gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau (có thể đang trùng nhau) trong các môn học của chương trình hiện hành, có thể là chủ đề dạy học, tích hợp thuộc lĩnh vực Khoa học Tự nhiên hoặc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn. Tùy thuộc nội dung của chủ đề dạy học, tích hợp; điều kiện về giáo viên mà mỗi chủ đề dạy học, tích hợp được đưa bổ sung vào kế hoạch dạy học của 1 môn học nào đó do nhà trường quyết định. Khuyến khích các chủ đề dạy học, tích hợp với nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự thực tế của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường theo các chủ đề dạy học do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai và các kế hoạch dạy học do các tổ chuyên môn xây dựng.

*** Khung chương trình môn học của các lớp: 7, 8, 9**

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Lịch sử	36	34	70	36	17	53	18	34	52
3	Địa lý	36	34	70	18	34	52	36	17	53
4	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	36	34	70
5	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140
6	Vật lý	18	17	35	18	17	35	36	34	70
7	Hóa học	0	0	0	36	34	70	36	34	70
8	Sinh học	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	34	52	36	17	53	18	17	35
11	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	0	18	18
12	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	0	18
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70
14	Tự chọn	36	34	70	36	34	70	36	34	70
15	GD tập thể	38	36	74	38	36	74	38	36	74
16	HD GDNGLL	5	4	9	5	4	9	5	4	9
17	HD GDHN							5	4	9
Tổng số tiết		511	511	1022	547	499	1046	534	504	1038
Số tiết/tuần (cả năm học)		1022 tiết / 37 tuần = 27,6 tiết			1046 tiết / 37 tuần = 28,3 tiết			1038 tiết / 37 tuần = 28,1 tiết		

* **Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, của Tổ chuyên môn:** gồm kế hoạch dạy học các môn học (phụ lục 1) và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (phụ lục 2).

*** Cách lập phụ lục 1:**

* **Lớp 7, 8, 9:** dựa theo khung phân phối chương trình Số: **7608** /BGDDT-GDTrH, ngày 31 tháng 8 năm 2009 *tại Khung PP chương trình THCS, THPT năm học 2009-2010 tại đây*) và Công văn số 3280/BGDDT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học cấp THCS, THPT;

Trong đó lưu ý có 10 môn đã được điều chỉnh giảm tải: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin học, Công nghệ, Lịch sử, Địa lý và GD&ĐT.

- tải PPCT tại đây:

<https://drive.google.com/drive/folders/1trg6oqOP81kaTfnEacb61cH9WaABVPE?sp=sharing>

Riêng các môn còn lại: MT, TD, Âm nhạc thực hiện theo CV 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011; (tải PPCT tại đây)

Môn Tiếng Anh (Công văn số 209/PGD&ĐT ngày 06/07/2020 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai dạy và học tiếng Anh lớp 6 Chương trình 10 năm từ năm học 2020 – 2021).

3.2. Đối với chương trình GDPT 1018 (Lớp 6): Chương trình GDPT 2018 (mới) TT 32/2018

*** Khung chương trình môn học của lớp 6: (CT GDPT 2018)**

TT	Môn học		Lớp 6			Ghi chú
			HK I	HK II	Cả năm	
1	Ngữ văn		72	68	140	
2	Toán		72	68	140	
3	Ngoại ngữ (TA)		54	51	105	
4	GD&CD		36	17	35	
5	Lịch sử & địa lý	Lịch sử	36	17	53	105
		Địa lý	18	34	52	
6	Khoa học tự nhiên	Hóa	28	14	42	140
		Lý	09	36	45	
		Sinh	36	17	53	
7	Công nghệ		18	17	35	
8	Tin học		18	17	35	
9	Giáo dục thể chất		36	34	70	
10	Nghệ thuật	Âm nhạc	18	17	35	
		Mỹ thuật	18	17	35	
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	HT trải nghiệm	36	34	70	105
		Hướng nghiệp	24	11	35	
12	Giáo dục địa phương		18	17	35	
	Tổng số tiết/năm				1015	
	Tổng số tiết/tuần		1015 tiết/37 tuần = 27,4 tiết			

4. Phân công các nhóm và thời gian thực hiện:

4.1. Phân công

